Ch10 - Mười Pháp - XII. Phẩm Đi Xuống (Paccorohaṇivagga)

Kinh Tăng Chi Bộ (VNC PHVN, 2021)

1268 KINH TĂNG CHI Bộ

XIL PHẨM ĐI XUỐNG (PACCOROHANIVAGGA)

I. KINH PHI PHÁP THỨ NHẤT (Pathamaadhammasutta)149150 (A. V. 222) 113. Này các Tỷ-kheo, phi pháp và phi mục đích này cần phải hiểu biết, pháp và mục đích cần phải hiểu biết. Sau khi biết phi pháp và phi mục đích, sau khi biêt pháp và mục đích, pháp như thê nào, mục đích như thê nào, như thê ây5 cân phải thực hành. Này các Tỷ-kheo, thê nào là phi pháp và phi mục đích? Tà kiến, tà tư duy, tà ngữ, tà nghiệp, tà mạng, tà tinh tấn, tà niệm? tà định9 tà trí, tà giải thoát. Này các Tỷ-kheo? đây gọi là phi pháp và phi mục đích. Và này các Tỷ-kheo, thế nào là pháp và mục đích? Chánh kiên, chánh tư duy, chánh ngữ, chánh nghiệp, chánh mạng, chánh tinh tân5 chánh niệm, chánh định, chánh trí, chánh giải thoát. Này các Tỷ-kheo, đây gọi là pháp và mục dh Và này các Tỷ-kheo5 phi pháp và phi mục đích cân phải hiêu biêt, pháp và mục đích cần phải hiểu biết. Sau khi hiểu biết phi pháp và phi mục đích, sau khi hiêu biêt pháp và mục đích, pháp như thê nào, mục đích như thê nào, như thê ấy, cần phải thực hành. Được nói đến như vậy là do duyên này được nói đến. II. KINH PHI PHÁP THỨ HAI (Dutiyaadhammasuttay5Q (A. V. 223) 114. Này các Tỷ-kheo9 phi pháp và pháp cân phải hiêu biêt, phi mục đích và mục đích cần phải hiểu biết. Sau khi biết phi pháp và pháp5 sau khi biết phi mục đích và mục đích, pháp như thế nào, mục đích như thế nào, như thế ấy, cần ___ r: 9 r r

phải thực hành. Và này các Tỷ-kheo, thê nào là phi pháp5 thê nào là pháp, thê nào là phi mục đích và thế nào là mục đích? Tà kiến, này các Tỷ-kheo, là phi pháp; chánh kiến là pháp. Những pháp ác, bất thiện do duyên tà kiến được sanh, đây là phi mục đích. Những pháp thiện do duyên chánh kiến đi đến đầy đủ trong tu tập? đây là mục đích. Tà tư duy, này các Tỷ-kheo, là phi pháp; chánh tư duy là pháp. Những pháp ác, bất thiện do duyên tà tư duy được sanh, đây là phi mục đích. Những pháp thiện do duyên chánh tư duy đi đến đầy đủ trong tu tập, đây là mục đích.

149 Tên kinh này và kinh 115 trong bản tiếng Anh của PTS dịch: Not Dhamma, nghĩa là Phi pháp. Xem GS. V. 155. 150 Bản tiếng Anh của PTS: Not Aim, nghĩa là Không phải mục đích. Xem GS. V. 155.

CHƯƠNG X. MƯỜI PHÁP 1269

Tà ngữ, này các Tỷ-kheo? là phi pháp; chánh ngữ là pháp. Những pháp ác, bất thiện do duyên tà ngữ sanh khởi, đây là phi mục đích. Những pháp thiện do duyên chánh ngữ đi đến đầy đủ trong tu tập? đây là mục đích. Tà nghiệp, này các Tỷ-kheo? là phi pháp; chánh nghiệp là pháp. Những pháp ác, bất thiện do duyên tà nghiệp sanh khởi, đây là phi mục đích. Những pháp thiện do duyên chánh nghiệp đi đến đầy đủ trong tu tập5 đây là mục đích. Tà mạng, này các Tỷ-kheo, là phi pháp; chánh mạng là pháp. Những

pháp ác5 bất thiện do duyên tà mạng sanh khởi, đây là phi mục đích. Những pháp thiện do duyên chánh mạng đi đến đầy đủ trong tu tập, đây là mục đích. Tà tinh tấn, này các Tỷ-kheo5 là phi pháp; chánh tinh tấn là pháp. Những pháp ác, bất thiện do duyên tà tinh tấn sanh khởi, đây là phi mục đích. Những pháp thiện do duyên chánh tinh tân đi đên đây đủ trong tu tập, đây là mục đích. Tà niệm5 này các Tỷ-kheo, là phi pháp; chánh niệm là pháp. Những pháp ác, bất thiện do duyên tà niệm sanh khởi9 đây là phi mục đích. Những pháp thiện do duyên chánh niệm đi đến đầy đủ trong tu tập5 đây là mục đích. Tà định, này các Tỷ-kheo, là phi pháp; chánh định là pháp. Những pháp ác, bất thiện do duyên tà định sanh khởi, đây là phi mục đích. Những pháp thiện do duyên chánh định đi đến đầy đủ trong tu tập, đây là mục đích. Tà trí, này các Tỷ-kheo5 là phi pháp; chánh trí là pháp. Những pháp ác, bất thiện do duyên tà trí sanh khởi, đây là phi mục đích. Những pháp thiện do duyên chánh trí đi đến đầy đủ trong tu tập, đây là mục đích. Tà giải thoát, này các Tỷ-kheo, là phi pháp; chánh giải thoát là pháp. Những pháp ác, bất thiện do duyên tà giải thoát sanh khởi, đây là phi mục đích. Và những pháp thiện do duyên chánh giải thoát đi đến đầy đủ trong tu tập5 đây là mục đích. Này các Tỷ-kheo, phi pháp và pháp cần phải hiểu biết, phi mục đích và mục đích càn phải hiểu biết. Sau khi biết phi pháp và pháp, sau khi biết phi mục đích và mục đích5 pháp như thê nào9 mục đích như thê nào, như thê ây5 cân phải thực hành. Được nói như vậy5 do duyên này được nói đến như vậy. III. KINH PHI PHÁP THỨ BA (Tatìyaadhammasutta)ỉ5ì (4 V. 224) 115. Này các Tỷ-kheo, phi pháp và pháp cần phải hiểu biết, phi mục đích và mục đích càn phải hiểu biết. Sau khi biết phi pháp và pháp, sau khi biết phi mục đích và mục đích, pháp như thế nào, mục đích như thế nào, như thế ấy, cần phải thực hành. Thế Tôn thuyết như vậy, thuyết như vậy xong, bậc Thiện Thệ từ chỗ ngồi đứng dậy và bước vào tinh xá. Rồi các Tỷ-kheo ấy, sau khi Thế Tôn đi không bao lâu, suy nghĩ như sau:*

151 Tham chiếu: A-dỉ-na kỉnh (roi. 0026.188. 0734a27). Xem GS. V. 156.

"Này chư Hiền, Thế Tôn đã nói lên một cách vắn tắt lời tuyên bố này,152 không phân tích ý nghĩa một cách rộng rãi, từ chỗ ngồi đứng dậy5 đã đi vào tinh xá: 'Này các Tỷ-kheo? phi pháp và pháp cần phải hiểu biết, phi mục đích và mục đích cân phải hiêu biêt. Sau khi biêt phi pháp và pháp, sau khi biêt phi mục đích và mục đích, pháp như thế nào, mục đích như thế nào, như thế ấy, cần phải thực hành/Với lời tuyên bố này được Thế Tôn nói lên một cách vắn tắt, không phân tích ý nghĩa một cách rộng rãi? ai là người có thể phân tích một cách rộng ri?" Rồi các Tỷ-kheo ấy suy nghĩ như sau:
uTôn giả Ãnanda được Thế Tôn tán 153 được các vị đồng Phạm hạnh có trí bắt chước. Tôn giả Ananda, với lời thán,152 tuyên bố này được Thê Tôn nói lên một cách văn tăt, không phân tích ý nghĩa một cách rộng rãi, có thể phân tích một cách rộng rãi. Vậy chúng ta hãy đi đến Tôn giả Ananda; sau khi đên, sẽ hỏi Tôn giả Ananda vê ý nghĩa này. Tôn giả Ãnanda trả lời cho chúng ta như thế nào, chúng ta sẽ như vậy thọ tri." Rồi các Tỷ-kheo ấy đi đến Tôn giả Ảnanda; sau khi đến, nói lên với Tôn giả Ãnanda những lời chào đón hỏi thăm; sau khi nói lên những lời chào đón hỏi thăm thân hữu, liên ngôi

xuông một bên. Ngôi xuông một bên, các Tỷ-kheo ây nói với Tôn giả Ãnanda: -Thưa Hiền giả Ãnanda, Thế Tôn sau khi nói lên một cách vắn tắt lời tuyên bố này, không phân tích ý nghĩa một cách rộng rãi, từ chỗ ngồi đứnẹ dậy, đã đi vào tinh xá: "Này các Tỷ-kheo, phi pháp và pháp cần phải hiểu biêt, phi mục đích và mục đích cần phải hiểu biết. Sau khi biết phi pháp và pháp, sau khi biết phi mục đích và mục đích? pháp như thế nào, mục đích như thế nào, như thế ấy, cần phải thực hành.” Này Hiền giả, sau khi Thế Tôn đi không bao lâu, cpúng tôi suy nghĩ như sau: “Này chư Hiền, Thế Tôn sau khi nói lên một cách vắn tắt lời tuyên bố này, không phân tích ý nghĩa một cách rộng rãi, từ chỗ ngồi đứng dậy, đã đi vào tinh xá: 'Này các Tỷ-kheo, phi pháp và pháp cần phải hiểu biết, phi mục đích và mục đích cân phải hiêu biêt. Sau khi biêt phi pháp vàph^p, sau khi biết phi mục đích và mục đích, pháp như thê nào? mục đích như thê nào, như the ấy9 can phải thực hành? Với lời tuyên bố này được Thế Tôn nói lên một cách vắn tắt, không phân tích ý nghĩa một cách rộng rãi, ai là người có thể phân tích một cách rộng r?" Rồi thưa Hiền giả, chứng tôi suy nghĩ như sau: "Tôn giả Ãnanda được Thế Tôn tán thán, được các vị đồng Phạm hạnh có trí bắt chước. Tôn giả Ãnanda, với lời tuyên bố này được Thế Tôn nói lên một cách vắn tắt, không phân tích ý nghĩa một cách rộng rãi, có thê phân tích một cách rộng rãi. Vậy chúng ta hãy đi đến Tôn giả Ãnanda; sau khi đến, sẽ hỏi Tôn giả Ãnanda về ý nghĩa này. Tôn giả Ãnanda trả lời cho chúng ta như thế nào, chúng ta sẽ như vậy thọ tri." Thưa Tôn giả Ãnanda, hãy phân tích cho. Chư Hiền, cũng ví như một người cần thiết lõi cây, tìm lõi cây, đi khắp

152 AA. V. 72: Uddesam uddỉsỉtvãtỉ mãtikam nikkhipỉtvã (t4Đã nói lên lời tuyên bố này" nghĩa là đã trình bày sơ lược). 153 AA. V. 72 viết rằng trong năm điều được xem là thượng thủ.

mọi nơi tìm lõi cây, đên một cây to lớn, đứng thăng và có lõi cây. Người này bỏ qua rễ5 bỏ qua thân cây, nghĩ răng: 'Thải tìm lõi cây ở nơi cành c&ig vậy, là hành độn^ của chư Tôn giả, đứng trước mặt Thế Tôn, (juy vị bỏ qua The Tôn, nghĩ rằng cần phải hỏi tôi yề ý nghĩa này. Chư Hiền, Thế Tôn biết những gì cần phải biết, thấy những gì cần phải thấy. Ngài đã trở thành vị Có Mắt, trở thành vị Có Trí, trở thành Chánh Pháp, trở thành Phạm Thiên, vị Thuyết Giả, vị Diễn Giả, vị Đem Lại Mục Tiêu, vị Trao Cho Bất Tỉr, vị Pháp Chủ, Như Lai. Thế Tôn giải thích quý vị như thế nào, quý vị hãy như vậy thọ trì. Hiền giả Ãnanda, chắc chắn Thế Tôn biết những gì cần phải biết, thấy những gì cần phải thấy. Ngài đã trở thành vị Có Mắt, trở thành vị Có Trí, trở thành Chánh Pháp, trở thành Phạm Thiên, vị Thuyết Giả, vị Diễn Giả, vị Đem Lại Mục Tiêu? vị Trao Cho Bất Tử, vị Pháp Chủ, Như Lai. Chúng tôi phải tùy thời hỏi Thế Tôn ý nghĩa này. Những gì Thế Tôn giải thích cho chúng tôi? chúng tôi sẽ như vậy thọ trì. Nhưng Hiền giả Ãnanda được Thế Tôn tán thán, được các vị đồng Phạm hạnh có trí bắt chước. Hiền giả Ãnanda có thể giải thích rộng rãi ý nghĩa lời giảng dạy được Thế Tôn nói lên một cách vắn tắt mà không có phân tích ý nghĩa một cách rộng rãi. Mong Hiền giả Ãnanda giải thích, nếu không có sự gì phiên muộn.154 Vậy chư Hiền, hãy nghe và suy nghiệm ky, tôi sẽ giảng. Thưa vâng, Hiền giả. Các Tỷ-kheo ấy vâng đáp Tôn giả Ãnanda. Tôn giả

Ãnanda giảng như sau: Thưa chư Hiền, Thế Tôn sau khi nói lên lời tuyên bố một cách vắn tắt mà không có phân tích ý nghĩa một cách rộng rãi? đã từ chỗ ngồi dứng dậy và đi vào tinh xá: "Này các Tỷ-kheo, phi pháp và pháp cân phải hiêu biêt? phi mục đích và mục đích cần phải hiểu biết. Sau khi biết phi pháp và pháp, sau khi biết phi mục đích và mục đích, pháp như thế nào, mục đích như thế nào, như thế ấy? cần phải thực hnh." Và này chư Hiền? thể nào là phi pháp, thế nào là pháp, thế nào là phi mục đích và thế nào là mục đích? Tà kiến, này chư Hiền, là phi pháp; chánh kiến là pháp. Những pháp ác, bất thiện gì do duyên tà kiến khởi lên, đây là phi mục đích. Và những pháp thiện gì đi đến viên mãn trong tu tập, đây là mục đích. Tà tư duy, này chư Hiền, là phi pháp; chánh tư duy là pháp... Tà ngữ? này chư Hiền, là phi pháp; chánh ngữ là pháp... Tà nghiep, này chư Hiền, là phi pháp; chánh nghiệp là pháp... Tà mạng, này chư Hiên, là phi pháp; chánh mạng là pháp... Tà tinh tấn, này chư Hiền, là phi pháp; chánh tinh tấn là pháp... Tà niệm, này chư Hiền, là phi pháp; chánh niệm là pháp... Tà định, này chư Hiền, là phi pháp; chánh định là pháp... Tà trí, này chư Hiên, là phi pháp; chánh trí là pháp... Tà ẹiải thoát, này chư Hiền, là phi pháp; chánh giải thoát là pháp. Những pháp ác9 bât thiện nào do duyên tà giải thoát khởi lên, đây là phi mục đích. Và

154 Agarum katvã, không làm phiền phức cho người hỏi cũng như người đáp. Xem SA. II. 389.

những thiện pháp do duyên chánh giải thoát đi đến viên mãn trong tu tap, đây là mục đích. Thưa các Hiền giả, Thế Tôn sau khi nói lên lời tuyên bố này một cách vắn tắt mà không phân tích ý nghĩa một cách rộng rãi5 từ chỗ ngồi đứng dậy5 đã đi vào tinh xá: "Nàỵ các Tỷ-kheo, phi pháp và pháp càn phải hiểu biết, phi mục đích và mục đích cần phải hiểu biết. Sau khi biết phi pháp và pháp, sau khi biết phi mục đích và mục đích, pháp như thế nào5 mục đích như thế nào, như thế ây, cần phải thực hành.,, Thưa các Hiên giả, lời tuyên bô văn tăt này của Thế Tôn mà không phân tích ỵ nghĩa một cách rộng rãi5 toi hiểu ý nghĩa rộng rãi như vậy. Thưa chư Hiền, nếu chư Hiền muốn, hãy đi đến Thế Tôn và hỏi ý nghĩa này. Thê Tôn trả lời như thê nào, hãy như vậy thọ trì. -Thưa vâng, Hiền giả. Các Tỵ-kheo ấy hoan hỷ tín thọ lời Ton giả Ananda, từ chỗ ngồi đứng dậỵ? đi đen The Ton; sau khi đen, đanh le The Tôn roi ngôi xuông một bên. Ngôi xuống một bên, các Tỷ-kheo ấy bạch Thế Tôn: - Bạch Thế Tôn, Thế Tôn sau khi nói lên lời tuyên bố một cách vắn tắt mà không có phân tích ý nghĩa một cách rộng rãi, từ chỗ ngồi đứng dậy và đi vào tinh xá: "Này các Tỷ-kheo5 phi pháp và pháp cần phải hiểu biết, phi mục đích và mục đích cần phải hiểu biết. Sau khi biết phi pháp và pháp, sau khi biết phi mục đích và mục đích, pháp như thế nào, mục đích như thế nào, như thế ấy, cần phải thực hành.,, Bạch Thế Tôn, sau khi Thế Tôn đi không bao lâu, chúng con suy nghĩ như sau: "Này chư Hiền, Thế Tôn sau khi nói lên lời tuyên bố một cách vắn tắt mà không có phân tích ý nghĩa một cách rộng rãi? từ chỗ ngồi đứng dậy đi vào tinh xá: 'Này các Tỷ-kheo5 phi pháp và pháp... như thế ấy, cần phải thực hành/ Với lời tuyên bố van tắt này của Thế Tôn, không phân tích ý nghĩa một cách rộn^ rãi5 ai là người có thể phân tích ý nghĩa này một cách rộng I•i?" Rồi bạch Thê Tôn, chúng con suy nghĩ như

sau: "Tôn giả Ãnanda được Thế Tôn tán than, được các vị đồng Phạm hạnh có trí bắt chước. Tôn giả Ãnanda với lời tuyên bố này được Thế Tôn nói lên một cách vắn tắt, không phân tích ý nghĩa một cách rộng rãi5 có thể phân tích một cách rộng rãi. Vậy chúng ta hãy đi đến Tôn giả Ãnanda và hỏi ý nghĩa nay?9 Bạch Thế Tôn, ý nghĩa của chúng được Tôn giả Ảnanda khéo phân tích với những lý do như thế này, với những chữ như thê này, với những câu văn như thê này. Lành thay! Lành thay! Này các Tỷ-kheo, Hiền trí là Ãnanda! Này các Tỷ-kheo5 Đại tuệ là Ãnanda! Này các Tỷ-kheo, nếu các ông đến hỏi Ta về ý nghĩa này, Ta cũng trả lời như vậy, như đã được Ảnanda trả lời. Đây là ý nghĩa của lời ấy, hãy như vậy thọ trì.

IV. KINH AJITA (Ajitasutta)155 (A. V. 229) 116. Bấy giờ5 có du sĩ Ajita đi đến Thế Tôn; sau khi đến5 nói lên với Thế Tôn những lời chào đón hỏi thăm; sau khi nói lên những lời chào đón hỏi thăm

155 Tham chiếu: A-dỉ-na kỉnh (roi. 0026.118. 0734a27). Xem GS. V. 159.

thân hữu, liền ngồi xuống một bên. Ngồi xuống một bên, du sĩ Ajita nói với FTÌĨ Ắ /y Thê Tôn: Thưa Tôn giả Gotama, chúng tôi có người đồng Phạm hạnh là vị hiền trí, vị này có nghĩ đến năm trăm tâm xứ. Với những tâm xứ ấy, các người ngoại đạo khi bị cật nạn, biết rằng: "Chúng tôi đang bị cật nạn." Rồi Thế Tôn gọi các Tỷ-kheo: -Này các Tỷ-kheo, các ông có thọ trì những căn bản địa của bậc hiền trí không? -Bạch Thế Tôn5 nay đến thời, bạch Thiện Thệ, nay đến thòi, xin Thế Tôn thuyết pháp. Sau khi nghe Thế Tôn thuyết, các Tỷ-kheo sẽ thọ trì. Vậy này các Tỷ-kheo, hãy nghe và khéo tác ý, Ta sẽ nói. Thưa vâng, bạch Thế Tôn. ĩ _ . _ . f f Cac Ty-kheo ây vâng đáp The Ton. The Tôn nói như sau: Ở đây5 này các Tỷ-kheo, có người với lời phi pháp, bài xích, công kích lời phi pháp. Với lời ấy, vị ấy kích thích một hội chúng phi pháp đến la cao tiếng, lớn tiếng rằng: Tôn giả thật là một vị hiền trí! Vị Tôn giả thật là một vihien trí!” Lại nữa, ở đây, này các Tỷ-kheo, có người với lời phi pháp5 bài xích, công kích lời đúng pháp. Với lời ấy, vị ấy kích thích một hội chúng phi pháp đến la cao tiếng, lớn tiếng rằng: Tôn giả thật là một vị hiền trí! Vị Tôn giả thật là một vị hiền trí!” Lại nữa, ở đây, này các Tỷ-kheo, có người với lời phi pháp, bài xích, công kích lời đúng pháp và lời phi pháp. Với lời ấy, vị ấy kích thích một hội chúng phi pháp đến la cao tiếng, lớn tiếng rằng:64Vị Tôn giả thật là một vị hiền trí! Vị Tôn giả thật là một vị hiền trí!" Lại nữa, ở đây, này các Tỷ-kheo, có người với lời đúng pháp, bài xích, công kích lời phi pháp. Với lời ấy, vị ấy kích thích một hội chúng phi pháp đến la cao tiếng, lớn tiếng rằng: Tôn giả thật là một vị hiền trí! Vị Tôn giả thật là một vị hien trí!” Này các Tỷ-kheo, phi pháp và pháp cân phải hiêu biêt? phi mục đích và mục đích cân phải hiêu biêt. Sau khi biêt phi pháp và pháp, sau khi biêt phi mục đích và mục đích, pháp như thế nào, mục đích như thế nào, như thế ấy, cần phải thực hành. Và này các Tỷ-kheo, thế nào là phi pháp, thế nào là pháp, thế nào là phi mục đích, thế nào là mục đích? Tà kiến, này các Tỷ-kheo, là phi pháp; chánh kiến là pháp. Do duyên tà kiến, các pháp ác, bất thiện nào khởi lên9 đây là phi mục đích; do duyên chánh kiến, các pháp thiện đi đến viên mãn trong tu tập, đây là mục đích. Tà tư duy, này các Tỷ-kheo? là phi pháp; chánh tư duy là pháp... Tà ngữ, này

các Tỷ-kheo5 là phi pháp; chánh ngữ là pháp... Tà nghiệp, này các Tỷ-kheo, là phi pháp;

chánh nghiệp là pháp... Tà mạng, này các Tỷ-kheo? là phi pháp; chánh mạng là pháp... Tà tinh tấn, này các Tỷ-kheo5 là phi pháp; chánh tinh tấn là pháp...Tà niệm, này các Tỷ-kheo, là phi pháp; chánh niệm là pháp... Tà định, này các Tỷ- kheo, là phi pháp; chánh định là pháp... Tà trí, này các Tỷ-kheo, là phi pháp; chánh trí là pháp... Tà giải thoát, này các Tỷ-kheo, là phi pháp; chánh giải thoát là pháp. Do duyên tà giải thoát, các pháp ác? bất thiện nào khởi lên, đây là phi mục đích; do duyên chánh giải thoát, các pháp thiện đi đến viên mãn trong tu tập, đây là mục đích. Này các Tỷ-kheo, phi pháp và pháp cân phải hiêu biêt? phi mục đích và mục đích cần phải hiểu biết. Sau khi biết phi pháp và pháp, sau khi biết phi mục đích và mục đích, pháp như thế nào, mục đích như thê nào, như thế ấy, cần phải thực hành. Được nói đến như vậy, do duyên này được nói đến như vậy. V. KINH SANGÃRAVA (Sangĩravasutta)156 (4 V. 232) 117. Bấy giờ, có Bà-la-môn Saồgãrava đi đến Thế Tôn; sau khi đến? nói với Thế Tôn những lời chào đón hỏi thăm; sau khi nói lên những lời chào đón hỏi thăm thân hữu, liền ngồi xuống một bên. Ngồi xuống một bên, Bà-la-môn Saỏgãrava bạch Thế Tôn: —Thưa Tôn giả Gotama, thế nào là bờ bên này? Thế nào là bờ bên kia? -Tà kiến, này Bà-la-môn, là bờ bên này, chánh kiến là bờ bên kia. Tà tư duy, này Bà-la-môn, là bờ bên này, chánh tư duy là bờ bên kia. Tà ngữ*...chánh ngữ... Tà nghiệp... chánh nghiệp... Tà mạng... chánh mạng... Tà tinh tân... chánh tinh tấn... Tà niệm... chánh niệm... Tà định... chánh định... Tà trí... chánh trí... Tà giải thoát, này Bà-la-môn? là bờ bên này, chánh giải thoát là bờ bên kia. Này Bà-la-môn5 đây là bờ bên này, đây là bờ bên kia. ít người giữa nhân loại5 Đen được bờ bên kia5 Còn số người còn lại, Xuôi ngược chạy bờ này. Những ai hành trì pháp, Theo Chánh pháp khéo dạy, Sẽ đến bờ bên kia, Vượt ma giới khó thoát. Kẻ trí bỏ pháp đen, Tu tập theo pháp trắng, Bỏ nhà, sống không nhà, Sống viễn ly khổ lạc. Hãy cầu vui Niết-bàn9 Bỏ dục không chướng ngại,

156 Xem s. I. 183; V. 121UI. 168; III. 230. Tham chiếu: Tạp.(T.02. 0099.771. Xuất diệu kinh, Songyếuphẩm (04. 0212.30. 0747c06).

Kẻ trí tự rửa sạch,
Cấu uế từ nội tâm.
Những ai với chánh tâm,
Khéo tu tập giác chi,
Từ bỏ mọi ái nhiễm,
Hoan hỷ không chấp thủ,
Không lậu hoặc sáng chói,
Sống tịch tịnh ở đời.157158

VL KINH BỜ BÊN NÀY (Orimatĩrasuttà)^ (4 V. 233)

118. Và này các Tỷ-kheo, Ta sẽ giảng bờ bên này và bờ bên kia. Hãy nghe và khéo tác ý5 Ta sẽ nói.

Thưa vâng, bạch Thế Tôn.

r _ 7

Ạ J. z _

A FT1 A

FTi*f Ạ rr\

1 ,

_ •

Cac Ty-kheo ay vang dap The Ton. The Ton nói như sau:

- Này các Tỷ-kheo? thế nào là bờ bên này và thế nào là bờ bên kia?

Tà kiến, này các Tỷ-kheo, là bờ bên này, chánh kiến là bờ bên kia... Tà giải thoát, này các Tỷ-kheo5 là bờ bên này, chánh giải thoát là bờ bên kia.

Này các Tỷ-kheo, đây là bờ bên này, đây là bờ bên kia.

ít người giữa nhân loại,

Đên được bờ bên kia,

Không lậu hoặc sáng chói, Sống tịch tịnh ở đời. VII. KINH LẺ XUẤT LY THỨ NHẤT (Pathamapaccorohamsutta)159 (A. V. 233) 119. Lúc bấy giờ, Bà-la-môn Janussoni, nhân ngày trai giới (Uposatha), sau khi gội đầu và mặc đôi áo lụa mới, tay cầm nắm cỏ kusa ướt, đứng không xa Thế Tôn bao nhiêu. Thế Tôn thấy Bà-la-môn Janussoni, nhân ngày trai giới, sau khi gội đầu và mặc đôi áo lụa mới? tay cầm nắm cỏ kusa ướt, đứng một bên không xa bao nhiêu, thấy vậy liền nói với Bà-la-môn Janussoni: Này Bà-la-môn5 nhân ngày trai giới, ông gội dầu, mặc đôi áo lụa mới, tay cầm nắm cỏ kusa ướt5 đứng một bên để làm gì? Có phải hôm nay là ngày của gia đình Bà-la-môn? Thưa Tôn giả Gotama, hôm nay là ngày xuất ly của gia đình Bà-la-môn. Này Bà-la-môn? như thê nào là ngày xuất ly của gia đình Bà-la-môn?

157 Bài kệ này được tìm thấy trong Dh. V. 85-89; KS. V. 22. 158 Bản tiếng Anh của PTS: Hither and Further Shore, nghĩa là Bờ bên này và bờ bên kia. Tham chiếu: GS.N. 161; Xuất diệu kỉnh, Tâm ý phẩm Ểrĩủ (7.04. 0212.32. 0758C12). 159 Tên kinh này và kinh kế tiệp trong bản tiếng Anh của PTS dịch: The Ariyan Descent, nghĩa là Sự xuất ly của bậc Thanh. Tham chiếu: GS. V. 161; Tạp.(T.02. 0099.1040. 0272al0).

1276 KINH TẢNG CHI Bộ

Ở đây? thưa Tôn giả Gotama, các Bà-la-môn nhân ngày trai giới gội đầu5 mặc đôi áo lụa mới5 thoa sàn nhà với phân bò ướt, trải với cỏ kusa xanh, và nằm và nhà lửa. Đêm ấy, họ dậy ba làn, chắp tay đảnh lễ ngọn xuống giữa đống cát160161 lửa và nói: "Chúng tôi đi xuống đến Tôn giả" Roi họ đốt lửa với nhiều thục tô5 và sanh tô? và sau khi đêm ấy đã qua, họ cúng dường các Bà-la-môn với các món ăn thù diệu, loại cứng và loại mềm. Như vậy? thưa Tôn giả Gotama, là lễ đi xuống của các Bà-la-môn. Sai khác, này Bà-la-môn5 là lễ đi xuống của các Bà-la-môn. Sai khác là sự xuất ly trong Luật của bậc

Thánh. Như thế nào, thưa Tôn giả Gotama, là sự xuất ly trong Luật của bậc Thánh? Lành thay, nêu Tôn giả Gotama thuyết pháp cho chúng tôi thê nào là sự xuất ly trong Luật của bậc Thánh! Này Bà-la-môn, hãy nghe và khéo tác ý? Ta sẽ nói. Thưa vâng, Tôn giả. Bà-la-môn Janussoni vâng đáp Thế Tôn. Thế Tôn nói như sau: Ở đây, này Bà-la-môn, vị Thánh đệ tử suy xét như sau: "Tà kiến đưa đến ác quả dị thục ngay trong hiện tại và trong tương lai." Sau khi suy xét như vậy, vị ấy từ bỏ tà kiến, ra khỏi tà kiến... Tà tư duy đưa đến ác quả dị thục ngay trong hiện tại và trong tương lai... Tà ngữ đưa đến ác quả dị thục ngay trong hiện tại và trong tương lai... Tà nghiệp đưa đến ác quả dị thục ngay trong hiện tại và trong tương lai... Tà mạng đưa đến ác quả dị thục ngay trong hiện tại và trong tương lai... Tà tinh tấn đưa đến ác quả dị thục ngay trong hiện tại và trong tương lai... Tà niệm... Tà định... Tà trí... Tà giải thoát đưa đến ác quả dị thục ngay trong hiện tại và trong tương lai." Sau khi suy xét như vậy, vị ấy từ bỏ tà giải thoát, ra khỏi tà giải thoát. Như vậy5 này Bà-la-môn, là sự xuất ly trong Luật của bậc Thánh. Sai khác? thưa Tôn giả Gotama, là lễ đi xuống của các Bà-la-môn. Sai khác là sự xuất ly trong Luật của bậc Thánh. Thưa Tôn giả Gotama, sự xuất ly của các Bà-la-môn không bằng giá trị của một phần mười sáu so với sự xuất ly trong Luật của bậc Thánh. Thật vi diệu thay, thưa Tôn giả Gotama!... Mong Tôn giả Gotama nhận con làm đệ tử cư si, từ nay cho đến mệnh chung, con xin trọn đời quy ngưỡng. VIII. KINH LỄ XUẤT LY THỨ HAI (Dutìyapaccorohanĩsuttay61 (A. V. 236) 120. Này các Tỷ-kheo, Ta sẽ thuyết cho các ông về sự xuất ly của bậc Thánh. Hãy nghe... và này các Tỷ-kheo, thế nào là sự xuất ly của bậc Thánh? Ở đây, này các Tỷ-kheo, vị Thánh đệ tử suy xét như sau: "Tà kiến đưa đến

160 Velã. AA. V. 73 viết vãỉikãrãsỉssa^ nghĩa là đống cát. 161 Xem GS. V. 163.

ác quả dị thục trong hiện tại và trong tương lai." Sau khi suy xét như vậy5 vị ấy từ bỏ tà kiến, ra khỏi tà kiến. ...“Tà tư duy... "Tà ngữ... "Tà nghiệp... 'Tà mạng... “Tà tinh tấn... "Tà niệm... "Tà định... "Tà trí... "Tà giải thoát đưa đến ác quả dị thục trong đời này và trong đời sau." Sau khi suy xét như vậy, vị ấy từ bỏ tà giải thoát, ra khỏi tà giải thoát. Này các Tỷ-kheo, đây gọi là sự xuất ly của bậc Thánh. IX. KINH ĐIỀM BÁO TRƯỚC (Pubbangamasuttay62 (A. V. 236) 121. Khi mặt trời mọc9 này các Tỷ-kheo, cái này là đi trước, cái này là tướng báo trước, tức là rạng đông. Cũng vậy? này các Tỷ-kheo? đối với các thiện pháp5 cái này là đi trước, cái này là tướng báo trước, tức là chánh tri kiến. Từ Chánh tri kiến, này các Tỷ-kheo, có chánh tư duy. Từ chánh tư duy, có chánh ngữ. Từ chánh ngữ, có chánh nghiệp. Từ chánh nghiệp, có chánh mạng. Từ chánh mạng, có chánh tinh tấn. Từ chánh tinh tấn, có chánh niệm. Từ chánh niệm, có chánh định. Từ chánh dinh, có chánh trí. Từ chánh trí, có chánh giải thoát. X. KINH ĐOẠN DIỆT LẬU HOẶC (Âsavakkhayasutíay63 (A. V. 237) 122. Có mười pháp này, này các Tỷ-kheo, được tu tap, được làm cho sung mãn, đưa đến các lậu hoặc được đoạn diệt. Thế nào là mười? Chánh kiến, chánh tư duy? chánh ngữ, chánh nghiệp, chánh mạng, chánh tinh tấn, chánh niệm, chánh định5 chánh trí, chánh giải thoát. Mười pháp này5 này các Tỷ-kheo, được tu tập, được làm cho sung mãn, đưa đến các lậu hoặc được đoạn diệt.*

162 Xem GS. V. 164. 163 Xem GS. V. 164. Bản tiếng Anh của PTS: Cankers, nghĩa là Các lậu hoặc.

Nguồn: Giảng Sư (giangsu.io.vn) — văn bản trích từ kho sách cổ và kinh điển.